

**KẾ HOẠCH**  
**Chuyển đổi số, phát triển kinh tế số Du lịch tỉnh Bắc Giang**

Thực hiện Quyết định số 381/QĐ-BTTTT ngày 01/3/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông về phê duyệt Kế hoạch của Bộ Thông tin và Truyền thông thúc đẩy phát triển và sử dụng nền tảng số quốc gia về quản trị và kinh doanh du lịch; Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch chuyển đổi số phát triển kinh tế số du lịch tỉnh Bắc Giang, cụ thể như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

- Triển khai nền tảng số quốc gia về quản trị và kinh doanh du lịch nhằm cung cấp đầy đủ thông tin và trải nghiệm trực tuyến cho khách du lịch trước khi thực hiện chuyến đi và trong khi thực hiện chuyến đi theo thời gian thực, giúp tối ưu hóa quản lý và phát triển du lịch dựa trên dữ liệu số, làm nền tảng đẩy nhanh chuyển đổi số, phát triển kinh tế số du lịch.

- Phát triển hệ sinh thái các giải pháp quản trị và kinh doanh du lịch; hỗ trợ các doanh nghiệp trong lĩnh vực đẩy nhanh quá trình chuyển đổi số; mang lại trải nghiệm tốt, nhanh chóng, thuận tiện, dễ sử dụng cho người dùng.

**2. Yêu cầu**

- Các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ phối hợp chặt chẽ với Vụ Quản lý doanh nghiệp - Bộ Thông tin và Truyền thông và Tổng cục Du lịch - Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch để triển khai đồng bộ, hiệu quả kế hoạch phát triển nền tảng số quốc gia quản trị và kinh doanh du lịch; tăng cường tương tác, kết nối giữa cơ quan quản lý nhà nước với hội, hiệp hội, doanh nghiệp và khách du lịch, kết nối doanh nghiệp cung cấp sản phẩm, dịch vụ du lịch trong nước với các nhà phân phối, đại lý du lịch trực tuyến và các sàn giao dịch du lịch trực tuyến quốc tế, hỗ trợ doanh nghiệp du lịch kết nối, đổi mới sáng tạo trong hoạt động kinh doanh du lịch, tạo ra các gói du lịch hấp dẫn cho từng phân khúc khách du lịch bằng giải pháp số nhằm tiết kiệm thời gian, tối ưu chi phí, gia tăng hiệu suất.

- Số hóa dữ liệu ngành du lịch, cập nhật thường xuyên thông tin, dữ liệu số về khu du lịch, điểm du lịch, cơ sở dịch vụ du lịch, thị trường du lịch; thu thập, chuẩn hóa, mở dữ liệu và cung cấp dữ liệu mở, hình thành nền tảng dữ liệu, tài nguyên du lịch tập trung phục vụ hoạch định chính sách, lập kế hoạch kinh doanh, tối ưu hóa, cải thiện chất lượng dịch vụ, tăng cường hoạt động quảng bá,

truyền thông du lịch.

## II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

### 1. Thúc đẩy sử dụng nền tảng số quản trị và kinh doanh du lịch để chuyển đổi số, phát triển kinh tế số du lịch

a) Khuyến khích, thúc đẩy các cơ quan, đơn vị quản lý và phát triển du lịch, các doanh nghiệp du lịch, lữ hành, các tổ chức quản lý điểm du lịch, khu di tích, văn hóa và các đơn vị liên quan tại Bắc Giang đăng ký sử dụng nền tảng số quản trị và kinh doanh du lịch để chuyển đổi số, tối ưu hóa hoạt động, phân tích, đo lường sự phát triển du lịch tại địa phương.

Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Đơn vị phối hợp thực hiện: UBND huyện, thành phố.

Thời gian thực hiện: Quý III, IV năm 2022

b) Tham mưu UBND tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo phát triển, hình thành hệ sinh thái văn hóa, du lịch số đa dạng, phong phú của tỉnh Bắc Giang dựa trên dữ liệu số du lịch, gắn kết phát triển chuỗi sản phẩm du lịch với các địa phương khác, đồng thời để quảng bá, cung cấp các dịch vụ của tỉnh Bắc Giang và tạo ra các dịch vụ mới, dịch vụ số du lịch nhằm nâng cao trải nghiệm cho khách hàng.

Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Đơn vị phối hợp thực hiện: UBND huyện, thành phố.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên

c) Hỗ trợ cơ quan quản lý lưu trú tại địa phương trong giám sát hoạt động lưu trú khi cần và cung cấp số liệu phục vụ cho công tác thống kê về lượng khách, doanh thu theo từng lĩnh vực và nguồn khách từ các tỉnh, quốc gia trên thế giới đến Bắc Giang.

Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Đơn vị phối hợp thực hiện: UBND huyện, thành phố.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

d) Hỗ trợ các tổ chức, doanh nghiệp du lịch dịch vụ trên địa bàn tỉnh sử dụng nền tảng số để nâng cao năng lực, cải thiện chỉ số mức độ chuyển đổi số của mình.

Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Đơn vị phối hợp thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông; UBND huyện, thành phố.

Thời gian thực hiện: Quý III, IV năm 2022.

đ) Hỗ trợ giới thiệu, hướng dẫn để khách du lịch sử dụng nền tảng số quản trị và kinh doanh du lịch để khai thác thông tin, trải nghiệm trực tuyến, sử dụng các dịch vụ số du lịch do các bên liên quan cung cấp, đồng thời phối hợp cung cấp, xác thực thông tin về du lịch trên nền tảng số.

Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, UBND huyện, thành phố.

Đơn vị phối hợp thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên (sau khi triển khai xong nền tảng số về quản trị và kinh doanh du lịch).

## **2. Số hóa, mở dữ liệu, kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu, hình thành kho dữ liệu số dùng chung giữa cơ quan quản lý và nền tảng số để thúc đẩy chuyển đổi số**

a) Tổ chức điều tra, thu thập các dữ liệu cơ bản về du lịch. Các nhiệm vụ thu thập dữ liệu gồm:

- Dữ liệu tài nguyên du lịch: dữ liệu về cảnh quan thiên nhiên, yếu tố tự nhiên, di tích lịch sử - văn hóa, công trình lao động sáng tạo của con người và các giá trị nhân văn khác có thể được sử dụng nhằm đáp ứng nhu cầu du lịch (là yếu tố cơ bản để hình thành các khu du lịch, điểm du lịch, tuyến du lịch, đô thị du lịch).

- Thông tin, dữ liệu về dịch vụ du lịch: thông tin dữ liệu của các dịch vụ về vận chuyển, lữ hành, lưu trú, vui chơi giải trí, ăn uống, hướng dẫn viên, dịch vụ thiết yếu (ngân hàng, trạm y tế, nhà vệ sinh công cộng...) và những dịch vụ khác nhằm đáp ứng nhu cầu của khách du lịch.

- Thông tin, dữ liệu về doanh nghiệp du lịch, lữ hành: bao gồm 3 loại hình: doanh nghiệp lữ hành quốc tế, doanh nghiệp lữ hành nội địa và doanh nghiệp lữ hành có vốn đầu tư nước ngoài.

- Thông tin, dữ liệu về cơ sở lưu trú: thông tin, dữ liệu về cơ sở kinh doanh buồng, giường và các dịch vụ khác đủ tiêu chuẩn để phục vụ khách du lịch.

- Thông tin, dữ liệu về hướng dẫn viên du lịch: thông tin dữ liệu của hướng dẫn viên du lịch nội địa, hướng dẫn viên du lịch quốc tế, hướng dẫn viên du lịch tại điểm.

- Thông tin về các sự kiện du lịch, văn hóa, giải trí: dữ liệu về những sự kiện liên quan đến lĩnh vực du lịch, văn hóa, giải trí như: hội chợ du lịch, hội nghị về du lịch, lễ hội...

Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Đơn vị phối hợp thực hiện: UBND huyện, thành phố.

Thời gian thực hiện: Quý II năm 2022.

b) Số hóa, mở dữ liệu, kết nối chia sẻ thông tin, dữ liệu hình thành kho dữ

liệu số dùng chung giữa cơ quan quản lý và nền tảng số để thúc đẩy chuyển đổi số. Các nhiệm vụ gồm:

- Số hóa các dữ liệu số du lịch đã thu thập, thực hiện mở, chia sẻ dữ liệu, phối kết hợp dữ liệu số của nền tảng quản trị và kinh doanh du lịch để tạo kho dữ liệu dùng chung phục vụ chuyển đổi số công tác quản lý và thống nhất dữ liệu ngành du lịch.

- Sử dụng nền tảng số quốc gia về quản trị và kinh doanh du lịch để hỗ trợ thống nhất và đồng bộ cơ sở dữ liệu ngành du lịch; giúp khai thác, chia sẻ và kết nối dữ liệu trên một nền tảng.

- Cung cấp thông tin dữ liệu, danh mục/kế hoạch sự kiện văn hóa, du lịch chi tiết từng tháng của tỉnh Bắc Giang; cung cấp danh sách các tài nguyên du lịch, hướng dẫn viên du lịch, doanh nghiệp lữ hành, cơ sở lưu trú để hỗ trợ, hướng dẫn đưa thông tin quảng bá và khai thác, sử dụng nền tảng.

Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Đơn vị phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông; UBND huyện, thành phố; các doanh nghiệp phát triển nền tảng số quốc gia về quản trị và kinh doanh du lịch.

Thời gian thực hiện: Quý III, Quý IV năm 2022.

### **3. Thông tin, tuyên truyền, quảng bá về nền tảng số quản trị và kinh doanh du lịch**

a) Tổ chức truyền thông qua các cơ quan báo chí, đài truyền hình: Thường xuyên thông tin, tuyên truyền, quảng bá trên các phương tiện thông tin đại chúng, báo chí, đài phát thanh, truyền hình và qua mạng Internet nhằm nâng cao nhận thức của cộng đồng doanh nghiệp, tổ chức và cá nhân liên quan về nền tảng số nói chung và nền tảng số kinh doanh du lịch nói riêng và vai trò của nền tảng số trong chuyển đổi số, phát triển kinh tế số du lịch.

Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông, Báo Bắc Giang, Đài phát thanh, truyền hình tỉnh.

Đơn vị phối hợp thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; UBND huyện, thành phố.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên (sau khi triển khai xong nền tảng số quốc gia về quản trị và kinh doanh du lịch).

b) Truyền thông qua hệ thống truyền thanh, thông tin cơ sở; tổ chức các hội nghị, hội thảo, tọa đàm về ứng dụng nền tảng số quốc gia về quản trị và kinh doanh du lịch.

Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; UBND huyện, thành phố.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên (sau khi triển khai xong nền tảng số quốc gia về quản trị và kinh doanh du lịch).

c) Triển khai các khóa tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về nền tảng số quản trị và kinh doanh du lịch cho các tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân có liên quan.

Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Đơn vị phối hợp thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông; UBND huyện, thành phố.

Thời gian thực hiện: Sau khi triển khai xong nền tảng số quốc gia về quản trị và kinh doanh du lịch.

d) Tổ chức khen thưởng, vinh danh các tổ chức, doanh nghiệp điển hình sử dụng nền tảng số quốc gia để chuyển đổi số hiệu quả công bố rộng rãi trên các phương tiện truyền thông.

Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Đơn vị phối hợp thực hiện: UBND huyện, thành phố.

Thời gian thực hiện: Mỗi năm một lần (sau khi triển khai xong nền tảng số quốc gia về quản trị và kinh doanh du lịch).

đ) Phối hợp và tăng cường kiểm soát, kịp thời ngăn chặn, xử lý các thông tin xuyên tạc, độc hại, sai sự thật về nền tảng số quốc gia quản trị và kinh doanh du lịch và các chương trình, kế hoạch phát triển và ứng dụng nền tảng số quốc gia.

Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông.

Đơn vị phối hợp thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; UBND huyện, thành phố.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên (sau khi triển khai xong nền tảng số quốc gia về quản trị và kinh doanh du lịch).

### **III. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ dự toán chi ngân sách nhà nước hàng năm của các cơ quan, đơn vị; thực hiện lồng ghép từ nguồn kinh phí thực hiện một số chương trình, đề án có liên quan đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt hoặc điều chuyển từ các nguồn hợp pháp khác đã được cấp trong năm 2022.

2. Căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, các đơn vị liên quan xây dựng dự toán thực hiện và tổng hợp vào dự toán chi ngân sách nhà nước hàng năm, gửi Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh phê duyệt.

3. Huy động các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân hợp pháp khác.

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Văn Thể thao và Du lịch, Sở Thông tin và Truyền thông, UBND huyện, thành phố, doanh nghiệp phát triển nền tảng số quốc gia về quản trị và kinh doanh du lịch tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này; kịp thời báo cáo UBND tỉnh,

Chủ tịch UBND tỉnh những vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện.

2. Các cơ quan, đơn vị liên quan và UBND huyện, thành phố: Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch triển khai các nhiệm vụ được phân công theo Kế hoạch; định kỳ hằng năm (trước ngày 15/12) đánh giá, báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch gửi Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh trước ngày 25/12.

Trên đây là Kế hoạch Chuyển đổi số, phát triển kinh tế số du lịch tỉnh Bắc Giang. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời báo cáo đến UBND tỉnh (thông qua Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch) để chỉ đạo giải quyết./.

**Nơi nhận:**

- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh;
- UBND huyện, thành phố;
- VP UBND tỉnh:
  - + LĐVP, KTTH, TH;
  - + Lưu: VT, KGVX.Cường.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Mai Sơn**